

BSC RESEARCH

Trưởng phòng

Trần Thăng Long

longtt@bsc.com.vn

Nhóm Ví mô & Thị trường

Bùi Nguyên Khoa

khoaabn@bsc.com.vn

Lê Quốc Trung

trunglq@bsc.com.vn

Tô Quang Vinh

vinhtq@bsc.com.vn

Đặng Hà My

mydh@bsc.com.vn

VN-INDEX	852.7	3.11%
KLKL (triệu CP)	1280.7	0.9%
Khối ngoại (tỷ)	-112.6	

HNX-INDEX	107.0	-1.82%
KLKL (triệu CP)	291.6	-7.9%
Khối ngoại (tỷ)	-41.0	

TTPS	Điểm số	HD mở
VN30F2005	703	30,747
VN30F2006	694	1,325
VN30F2009	689	377
VN30F2012	688	139

Các mốc điểm quan trọng

	Kháng cự	Trung bình	Hỗ trợ
VN-INDEX	873.0	780.0	730.0
HNX-INDEX	115.0	110.0	100.0

Nguồn: BSC Research

Mục lục

Điểm nhấn tuần vừa qua	1
Thống kê thị trường	2
Phân tích kỹ thuật VN-INDEX	3
Thông tin vĩ mô	4
Phân tích kỹ thuật cổ phiếu	5-7
Phụ lục	8
iBroker	9
iInvest	10
Khuyến cáo sử dụng	11

Báo cáo này được xem là nguồn thông tin tham khảo. Vui lòng đọc kỹ phần Khuyến cáo sử dụng ở trang cuối.

Chiến thuật tuần tới

VN-Index giữ đà tăng trưởng tốt với dòng tiền mới. VN-Index có tuần tăng điểm tốt 3.1% nhờ sự vận động tích cực của nhóm cổ phiếu lớn VCB, VHM, HPG, CTG cùng với sự xuất hiện dòng tiền mới 536 tỷ từ các ETFs nội (trong đó ETF Diamond đóng góp 444 tỷ, Finlead góp 75 tỷ). Dòng tiền ETFs dù không quá lớn nhưng tập trung vào các cổ phiếu có quy mô vốn hóa cao và tạo ra sức lan tỏa mạnh. Thị trường tiếp tục ghi nhận 16/19 ngành tăng điểm và 200 cổ phiếu tăng so với 162 cổ phiếu giảm. Những nhóm ngành lớn như Tài nguyên cơ bản, Bất động sản, Ngân hàng và nhóm quy mô vừa như Truyền thông, Bán lẻ có mức tăng tốt từ 3.8% - 6.9%. Thống kê (trang 8) cho thấy VN-Index đã hồi phục gần 2/3 mức giảm dịch Covid, nhiều ngành và cổ phiếu đã trở lại vùng giá trước khi giảm trong khi ngưỡng kháng cự 860 - 880 điểm khá gần. Do vậy, chúng tôi cho rằng NĐT cần cẩn trọng, hạn chế mua đuổi và giữ tỷ trọng cổ phiếu hợp lý để có thể chủ động với diễn biến bất ngờ trong ngắn hạn.

TTCK Mỹ tiếp tục dẫn đầu đà hồi phục với thông tin tích cực thử nghiệm vắc-xin. Thông tin thử nghiệm vắc-xin ngừa Covid-19 của Moderna hỗ trợ TTCK Mỹ có những phiên tăng mạnh đầu tuần. Dù vậy xu hướng giằng co trở lại với những thông tin vĩ mô và nỗi lo ngại chiến tranh thương mại Mỹ - Trung gia tăng. Ảnh hưởng tiêu cực từ lo ngại thương mại, và triển vọng kinh tế không rõ ràng, Trung Quốc là một trong số ít thị trường khu vực giảm điểm -1.9%. Đồng nội tệ của các tăng đều tăng khi USD Index giảm -0.7%. Thị trường hàng hóa vẫn biến động rõ rệt mới mức tăng gần 8% của giá dầu (mức tăng trong 148% trong vòng 1 tháng) và bạc tăng 7.4%. TTCK thế giới, dẫn đầu TTCK Mỹ vẫn duy trì đà hồi phục tốt. Dù vậy, các chỉ số vẫn khá nhạy cảm và tiềm ẩn rủi ro trước các thông tin ngắn hạn sau một chu kỳ hồi phục đáng kể.

Chính phủ xây dựng kịch bản điều chỉnh GDP tại kỳ họp QH thứ 9; lãi suất liên ngân hàng kỳ hạn ngắn giảm sâu. Chính phủ xin điều chỉnh tiêu GDP tại kỳ họp Quốc hội đang diễn ra. Mức điều chỉnh dựa trên 2 kịch bản đề xuất, theo đó: (1) Việt Nam kiểm soát dịch nửa cuối tháng 4, các đối tác quan trọng không chế quý II, GDP dự kiến tăng 4.4% - 5.2%; (2) Việt Nam kiểm soát dịch nửa cuối tháng 4, các đối tác quan trọng không chế quý IV, GDP dự kiến tăng 3.6% - 4.4%. Với kịch bản này, mục tiêu tăng trưởng 5% sẽ phục thuộc vào thời điểm không chế dịch của đối tác chủ chốt. Trong tuần qua, mặt bằng lãi suất liên ngân hàng tiếp tục giảm sâu. Mặt bằng lãi suất liên ngân hàng giảm mạnh từ 0.5% đến 0.7%, về mức 0.48%, 0.65%, 1.3% với các kỳ hạn qua đêm, 1 tuần, 1 tháng trong khi kỳ 3 tháng và 6 tháng có mức giảm không đáng kể. Lãi suất kỳ hạn ngắn đang ở mức thấp trong nhiều năm, qua đó phản ánh thanh khoản dồi dào. Điều này tạo điều kiện cho các NHTM cơ cấu và giảm lãi suất dù vậy mức giảm chưa dễ được đẩy nhanh khi kỳ hạn trên 3 tháng vẫn chưa giảm theo mặt bằng thị trường.

Các HĐTL mở rộng chênh lệch giá âm, thanh khoản giảm tuần VNF2005 đáo hạn. TTPS chứng kiến bất ngờ HĐTL VNF2005 đáo hạn với mức chênh lệch dương 5.9%. Các HĐTL bước vào chu kỳ mới với mức chênh lệch giá âm lớn lần lượt -4.3%, -5.3%, -5.7% và -6.2% ở các kỳ hạn. Giao dịch giảm sút 28%, về mức bình quân 13,197 tỷ/ phiên. Hợp đồng mở giảm -36% xuống mức 16,697 hợp đồng. VN30 có phiên breakout vượt qua SMA100 ngày tại 790 điểm và tiếp tục hồi phục theo mẫu hình chữ V. Thanh khoản tích đang hỗ trợ chỉ số hướng về ngưỡng cản mạnh hơn trong khoảng 840 - 850 điểm. Dù vậy tâm lý NĐT trên TTPS nhìn chung đang khá thận trọng, thể hiện qua mức chênh lệch âm lớn ở tất cả các kỳ hạn. Với mức chênh lệch này bên mua vào đang có lợi thế đáng kể một khi VN30 giữ được trên 790 điểm trong nhịp điều chỉnh sắp tới.

Khuyến nghị trading ngắn hạn: Giảm tỷ trọng trong vùng kháng cự 860 - 880 điểm

Khuyến nghị đầu tư trung dài hạn: Giữ tỷ trọng, tiếp tục theo dõi vận động của dòng tiền và chỉ số.

Các cổ phiếu lưu ý về phân tích kỹ thuật:

Cổ phiếu chuyển biến tích cực: CTG, VIB, NKG

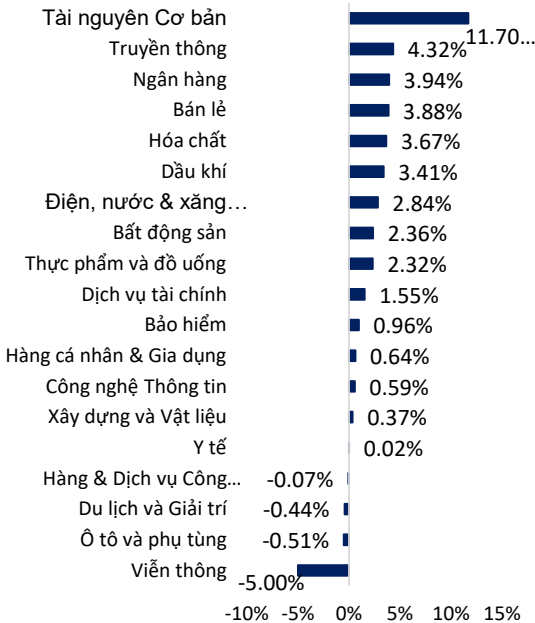
Cổ phiếu tích lũy: PNJ, GVR

Cập nhật hiệu suất danh mục i-Invest:

Danh mục đáng chú ý trong tuần: Theme_FTSE Việt Nam_4.3%

Những thông tin lưu ý trong tuần tới

- Dịch cúm Covid-19, các chính sách hỗ trợ kinh tế và diễn biến hồi phục sau dịch trong nước và quốc tế.
- Thông tin liên quan đến kỳ họp thứ 9 Quốc hội (từ 20/5 đến 19/6).
- Công bố các dữ liệu kinh tế vĩ mô tháng 5.
- Ngày 25/5, Tăng trưởng GDP lần cuối và chỉ số kinh doanh Đức. 26/5, Chỉ số niềm tin tiêu dùng và doanh thu bán nhà mới. 28/5, Chỉ số GDP, Đơn xin trợ cấp thất nghiệp, đơn đặt hàng lâu bền của Mỹ. 29/5, Chỉ số CPI EU; GDP Canada; Tiêu dùng cá nhân, PMI và Báo cáo tài khóa Mỹ.

Đồ thị 1: Vận động ngành trong tuần**Điểm nhấn tuần vừa qua**

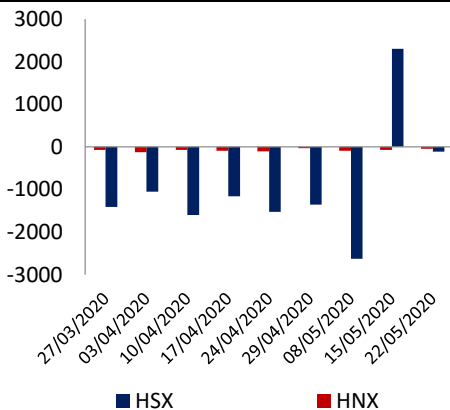
VN-Index tiếp tục có một tuần tăng điểm khá tích cực. Nhưng thị trường đã điều chỉnh mạnh vào phiên cuối tuần khi chạm ngưỡng kháng cự 860 điểm. Dòng tiền thị trường tiếp tục suy yếu với thanh khoản giảm và xu hướng bán ròng của Khối ngoại. Diễn biến chính trong tuần:

- Dòng tiền thị trường lan tỏa vào hầu hết các nhóm vốn hóa trong thị trường với mức tăng lớn nhất ở Largecap và VN30. Chỉ có nhóm cổ phiếu vốn hóa vừa bị suy giảm.
- Thanh khoản giảm -6.4% so với tuần trước, trung bình tại mức 4,482.34 tỷ.
- Khối ngoại bán ròng trên cả 2 sàn HSX và HNX.

Vận động ngành

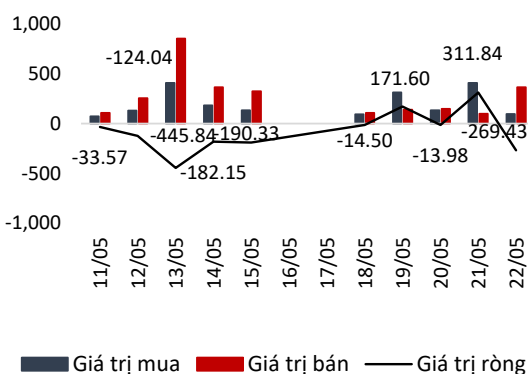
Thị trường tăng điểm khi có 15/19 ngành tăng điểm.

- Top 3 ngành tăng điểm mạnh nhất là: Tài nguyên cơ bản +11.70% (HPG +15.96%, HSG +9.60%), Truyền thông +4.32% (YEG +7.66%), Ngân hàng +3.94% (VCB +6.56%, TCB +3.95%).
- Top 3 ngành giảm điểm mạnh nhất là: Viễn thông -5.00% (PIA -5.00%, ABC -2.72%), Ô tô và phụ tùng -0.51% (DRC -0.26%, TCH -1.09%), Du lịch và giải trí -0.44% (HVN -1.65%, AST -1.65%).
- LargeCap tăng +1.69%, MidCap tăng -0.38%, SmallCap tăng +1.16%, Pennies tăng +1.31%, VN30 tăng +3.77%.

Đồ thị 2: Vận động khối ngoại**Khối ngoại**

Khối ngoại bán ròng trên cả 2 sàn HSX và HNX. Họ bán ròng 112.56 tỷ trên sàn HSX và -40.99 tỷ trên sàn HNX. Trên cả 3 sàn, khối ngoại bán ròng -170.1 tỷ HPG, -85.4 tỷ VRE và -58.7 tỷ VIC trong khi mua ròng 184.1 tỷ FUEVFNVD, 149.2 tỷ VNM và 136.6 tỷ VCB Top 10 mã mua ròng mang về 859.6 tỷ và khối ngoại rút -627.7 tỷ từ top 10 mã bán ròng.

Trong tuần, ETF VNM: giữ quy mô ở mức 24 triệu chứng chỉ. ETF FTSE giữ quy mô ở mức 8.193 triệu chứng chỉ. ETF KIM: Giữ quy mô ở mức 15.3 triệu chứng chỉ. ETF E1VFN30 tăng quy mô 2.5 triệu chứng chỉ lên mức 445.4 triệu chứng chỉ, tương đương mua vào 33.8 tỷ. ETF FUEVFNVD tỷ tăng quy mô 1.6 triệu chứng chỉ lên mức 45.3 triệu chứng chỉ, tương đương mua vào 20 tỷ. ETF Premia tăng quy mô 0.02 triệu chứng chỉ lên mức 2.56 triệu chứng chỉ

Đồ thị 3: Giao dịch tự doanh**Khối tự doanh**

Khối tự doanh mua ròng 185.5 tỷ đồng. Hoạt động mua ròng diễn ra vào phiên thứ 3 và phiên thứ 5 trong tuần. Khối tự doanh bán ròng -190.6 tỷ FUEVFNVD, -113.4 tỷ E1VFN30, -20.7 tỷ GEX và mua ròng 55.8 tỷ HPG, 45.9 tỷ TCB và 42.0 tỷ FPT

Top tăng điểm số VN-Index

STT	Mã	% tăng	Điểm số
1	VCB	+6.58%	5.30
2	VHM	+6.84%	4.69
3	HPG	+15.96%	2.96
4	CTG	+9.09%	2.02
5	VNM	+3.25%	1.79
6	GAS	+4.23%	1.64
7	VRE	+7.05%	1.13
8	BID	+1.81%	0.81
9	TCB	+3.95%	0.80
10	PLX	+4.27%	0.70
Tổng			21.14
VN-Index			25.71

Top giảm điểm số VN-Index

STT	Mã	% giảm	Điểm số
1	VIC	-0.62%	-0.58
2	TPB	-3.89%	-0.21
3	HVN	-1.65%	-0.18
4	KDH	-3.18%	-0.11
5	NLG	-4.96%	-0.09
6	DTL	-24.61%	-0.07
7	PAN	-4.78%	-0.07
8	CII	-2.96%	-0.05
9	IMP	-5.54%	-0.04
10	MSN	-0.16%	-0.03
Tổng			-1.40
VN-Index			25.71

Top mua bán ròng trong tuần

TT	Mã	Mua ròng	Sở hữu NN
1	FUEVFN	184.76	#N/A
2	VNM	149.18	58.66
3	VCB	136.64	23.67
4	VHM	113.83	13.73
5	VPB	106.96	23.42
6	CTG	42.59	29.60
7	PLX	41.35	13.32
8	GAS	32.84	3.28
9	VEA	29.11	5.67
10	BMP	22.40	79.80
Tổng		859.6	

TT	Mã	Bán ròng	Sở hữu NN
1	HPG	-170.11	36.84
2	VRE	-85.45	30.80
3	VIC	-58.70	13.98
4	VJC	-51.36	18.59
5	DPM	-49.88	12.76
6	ACV	-47.47	3.40
7	BID	-45.72	17.71
8	NKG	-40.34	23.15
9	HSG	-39.54	16.33
10	CII	-39.15	45.19
Tổng		-627.7	

VN-Index

Đồ thị tuần: Thêm 1 cây nến chỉ hướng, VN-Index vượt qua SMA 20 tuần và tiếp tục hồi phục theo mô hình chữ V. ADX giảm về 37 với +DI thu hẹp và chuẩn bị cắt -DI từ dưới lên. VN-Index đã hồi phục 61.8% từ vùng đỉnh năm 2019. Sau 3 tuần tăng điểm, VN-Index có khả năng chịu áp lực giảm điểm trong tuần tới. Các chỉ báo kỹ thuật ở mức trung bình, chưa xuất hiện tín hiệu đảo chiều. Trường hợp chỉ số giữ trên 835 ở nhịp điều chỉnh thì chỉ số sẽ tiếp tục tăng lấp gap giá 860 -880 điểm. Ngưỡng hỗ trợ đồ thị tuần nằm trong khoảng 780 – 800 điểm và chỉ số vẫn có khả năng tiếp xu hướng hồi phục hướng tới ngưỡng kháng cự tiếp theo trong khoảng 860 – 880 điểm sau nhịp rung lắc và tích lũy.

Đồ thị ngày: VN-Index tiếp tục có những phiên tăng theo đà, tạo gap giá và vượt qua SMA100 tại 851 điểm. RSI đã quay trở lại vùng mua quá trước khi giảm lại vào phiên cuối tuần. Đường giá tiếp tục bám bollinger band trên với hướng mở rộng hướng lên trên. Các chỉ báo kỹ thuật vẫn đang hỗ trợ cho đà hồi phục của chỉ số. Xu hướng tăng điểm được duy trì khi những nhịp rung lắc chỉ số giữ trên 835 điểm và sẽ tạo nền cho đà tăng điểm tiếp theo hướng về ngưỡng kháng cự tiếp theo tại 860 – 880 điểm.

Một vài đặc điểm chú ý:

- VN-Index củng cố xu hướng tăng điểm ngắn, củng cố trước khi thay đổi xu hướng theo đồ thị tuần.
- Đồ thị vẫn hồi phục theo chữ V, chỉ báo kỹ thuật RSI đồ thị ngày đã rời khỏi vùng quá mua.

Nhận định: VN-Index duy trì 3 tuần tăng điểm với khối lượng giao dịch tích cực. Chỉ số duy trì hồi phục theo hình chữ V. Các chỉ báo kỹ thuật duy trì cải thiện và chưa cảnh báo khả năng đảo chiều sớm. Tuy nhiên sau 3 tuần hồi phục chỉ số đứng trước khả năng có tuần điều chỉnh trước cản 860 điểm. Trong nhịp rung lắc, VN-Index giữ được ngưỡng hỗ trợ 835 điểm, chỉ số có cơ hội tích lũy lại vượt 860 điểm và lấp gap giá tại 880 điểm.

Đồ thị VN-Index



Nguồn: BSC Research

Thông tin vĩ mô trong nước

TT	Chỉ số thị trường	± Tuần
1	US (SP500)	3.29%
2	France (CAC)	3.90%
3	Germany (DAX)	5.82%
4	UK (FTSE)	3.34%
5	Japan (Nikkei)	1.75%
6	Phillippine (PCOMP)	-0.05%
7	Malaysia (KLCI)	2.37%
8	Thailand (SET)	1.81%
9	Indonexia (JCI)	-0.18%
10	Singapore (STI)	-0.94%
11	VietNam (VN-Index)	3.11%

Tỷ giá các đồng tiền chính Đơn vị

Tỷ giá USD/VND	23,372	VND
Tỷ giá EUR/VND	25,478	VND
Tỷ giá CNY/VND	3,263	VND
Tỷ giá JPY/VND	216	VND

Hợp đồng tương lai	Giá
Dầu WTI (USD)	33.3
Dầu Brent (USD)	35.1
Khí gas (USD/MMBtu)	1.7
Vàng giao ngay (USD/oz)	1734.7
Bạc (USD/t oz)	17.7
Đồng (USD/lb.)	240.9
Cao su (JPY/kg)	140.8
Bông (USD/lb.)	57.6

Lãi suất liên ngân hàng

Thời hạn	Lãi suất	± Tuần
Qua đêm	0.38	-0.75
1 tuần	0.54	-0.66
2 tuần	0.76	-0.59
1 tháng	1.22	-0.63
2 tháng	1.84	-0.29
3 tháng	2.36	-0.19
6 tháng	2.95	-0.20
1 năm	3.63	-0.21

- Chính phủ đề nghị Quốc hội miễn, giảm một số nghĩa vụ thuế, nộp ngân sách đối với lĩnh vực, đối tượng chịu thiệt hại nặng nề do dịch Covid-19, bao gồm cả việc giảm thuế thu nhập với doanh nghiệp nhỏ và siêu nhỏ. Chính phủ cũng đề nghị kéo dài thời kỳ ổn định NSNN giai đoạn 2017 - 2020 sang năm 2021.
- Chính phủ đề nghị Quốc hội cho phép chuyển đổi phương thức đầu tư 8 dự án thành phần cao tốc Bắc – Nam, phía Đông và dự án cao tốc Mỹ Thuận - Cần Thơ từ phương thức đối tác công tư sang đầu tư công.
- Giá lợn hơi tại miền Bắc hôm nay tiếp tục tăng cao, nhiều địa phương chạm đỉnh giá 100,000 đồng/kg. Giá lợn hơi miền Nam hôm nay tăng mạnh tại phần lớn các địa phương, chạm đỉnh 100,000 đồng/kg.
- Theo Tổng cục Hải quan, tính tới 15/05, xuất khẩu hàng hóa đạt 89.02 tỷ USD, tăng 0.08% YoY, và nhập khẩu đạt 87.59 tỷ USD, giảm -0.36%. Tổng giá trị xuất nhập khẩu tăng 0.26%. Việt Nam xuất siêu 0.07 tỷ USD.
- S&P duy trì xếp hạng tín nhiệm quốc gia của Việt Nam ở mức BB. Họ đánh giá kinh tế Việt Nam có khả năng phục hồi mạnh mẽ sau khoảng thời gian giảm tốc do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19. Tăng trưởng của Việt Nam được dự báo cao hơn mức bình quân của các quốc gia đồng hạng tín nhiệm.

Thông tin vĩ mô nước ngoài

- Tại Hoa Kỳ, PMI hỗn hợp tăng lên 36.4 trong tháng 5, từ 27.0 trong tháng 4. PMI khu vực sản xuất tăng lên 39.8 trong tháng 5, từ 36.1 trong tháng 4. PMI khu vực dịch vụ tăng lên 36.9 trong tháng 5, từ mức 26.7 trong tháng 4.
- Biên bản cuộc họp chính sách tiền tệ của FED cho thấy các quan chức FED vẫn lo ngại về một đợt bùng phát dịch bệnh thứ hai cùng biện pháp phòng chống liên đới.
- Biên bản cuộc họp chính sách tiền tệ của ECB cho thấy các quan chức ECB dự đoán kinh tế Châu Âu có thể giảm 5-12%.
- Mục tiêu tăng trưởng được chính phủ Trung Quốc từ bỏ lần đầu kể từ thời điểm bắt đầu công bố dữ liệu này năm 1990. Chính phủ nước này cũng đặt mục tiêu lạm phát tại 3.5% tăng so cùng mức 3% trong 2019. Thâm hụt ngân sách nhà nước tối thiểu tại 3.6% tăng so cùng mức 2.8% trong 2019. Hạn ngạch trái phiếu địa phương tại 3.75 nghìn tỷ CNY.
- BoJ khởi động gói tín dụng trị giá 30,000 tỷ JPY (279 tỷ USD) đối với những doanh nghiệp nhỏ chịu tác động của Covid-19.
- Lạm phát Nhật Bản giảm xuống 0.1% YoY trong tháng 4, thấp nhất kể từ tháng 11/2016. Lạm phát cơ bản giảm xuống 0.2% YoY trong tháng 4.
- Hertz Global Holdings Inc nộp đơn xin phá sản hôm thứ sáu 22/5.

Thông tin các ngành hàng hóa

Mặt hàng	ĐVT	Sáng 23/5	% Ngày	% Tuần	% Tháng	Liên quan đầu ra	Liên quan đầu vào
Dầu WTI	USD/barrel	33.25	-1.98%	12.60%	60.70%	GAS, BSR,	PVD, PVT
Dầu Brent	USD/barrel	35.13	-2.58%	8.10%	46.00%	GAS, BSR,	PVD, PVT
Xăng	UScent/gallon	103.82	-0.66%	7.00%	51.00%	PLX, OIL	HVN, VJC
Vàng	USD/ounce	1734.68	0.44%	-0.50%	1.20%	PNJ	PNJ
Bạc	USD/ounce	17.21	0.62%	3.60%	14.00%	PNJ	PNJ
Đậu tương	UScent/bushel	833.25	-0.21%	-0.60%	-1.10%	HKB	DBC, QNS
Lúa mì	UScent/bushel	508.75	-1.41%	1.70%	-6.40%		AFX
Sữa	USD /cwt	17.03	-3.40%	1.10%	54.10%	VNM, GTN	KDC
Cao su	JPY/kg	140.84	-2.50%	-1.20%	n/a	DPR, PHR	SRC, CSM
Đường	UScent/lb	10.93	-0.46%	5.30%	9.20%	SBT, LSS	VNM, GTN
Cà phê	UScent/lb	103.60	-1.10%	-3.00%	-7.50%	CTP, DLG	VCF, CTP
Đồng	USD /ton	5288.50	-1.89%	2.10%	5.10%	MSN, ACM	CAV, SAM
Thép	USD/ton	497.52	-0.23%	2.30%	3.50%	HSG, HPG	PC1, CTD
Nhôm	USD/ton	1506.50	-0.95%	3.00%	1.10%		CAV, SAM
Quặng sắt	USD/ton	101.41	1.49%	9.80%	16.90%	HSG, HPG	HSG, HPG
Than đá	USD/ton	56.55	-0.26%	4.10%	8.00%	HLC, NBC	HT1, BCC

Phân tích kỹ thuật cổ phiếu

CTG – Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công thương Việt Nam – Tích cực

CTG là một trong những cổ phiếu largecap đang vận động tăng tích cực sau giai đoạn tích lũy ngắn hạn trong tháng 4 quanh vùng giá 19-20. MACD nằm trên đường tín hiệu, đồng thời EMA12 nằm trên EMA26. Thanh khoản duy trì tại mức cao, đồng thuận cùng vận động tăng của CTG. RSI điều chỉnh giảm sau khi chạm vùng quá mua, cho thấy CTG khả năng tích lũy ngắn hạn quanh giá 22-23 trước khi tiếp tục vận động tăng. Ngưỡng hỗ trợ của cổ phiếu là 21.5. Ngưỡng kháng cự của cổ phiếu là 23. Nhà đầu tư có thể mua cổ phiếu tại ngưỡng 22.5 và chốt lãi tại ngưỡng 25. Cắt lỗ nếu cổ phiếu mất ngưỡng 20.



Phân tích kỹ thuật cổ phiếu

VIB – Ngân hàng Thương mại cổ phần Quốc tế Việt Nam – Tích cực

VIB là một trong những cổ phiếu largecap đang tăng tích cực, vượt lên trên vùng tích lũy ngắn hạn trên giá 15. Thanh khoản tăng tích cực, đồng thuận cùng vận động tăng của VIB. MACD nằm trên đường tín hiệu, đồng thời EMA12 nằm trên EMA26. Cùng với đó, RSI tiến vào vùng mua cho thấy tín hiệu tăng trong ngắn hạn. Ngưỡng kháng cự của cổ phiếu quanh 16.5. Ngưỡng hỗ trợ của cổ phiếu quanh 15. Nhà đầu tư có thể mua cổ phiếu tại ngưỡng 15.8 và chốt lãi tại ngưỡng 17.5. Cắt lỗ nếu cổ phiếu mất ngưỡng 14.



PNJ – Công ty Cổ phần Vàng bạc Đá quý Phú Nhuận – Tích lũy

PNJ là một trong những cổ phiếu largecap đang trong xu hướng phục hồi tích cực sau giai đoạn giảm điểm đầu tháng 2 xuống giá 45. PNJ đang trong nhịp vận động tích lũy ngắn hạn tại vùng 60-65. RSI vận động quanh ngưỡng mua. Đường MACD nằm trên đường tín hiệu, đồng thời EMA12 nằm trên EMA26. Thanh khoản duy trì tại mức tích cực, cho thấy PNJ có thể tiếp tục vận động tích lũy ngắn hạn trước khi tiếp tục vận động tăng. Ngưỡng kháng cự của cổ phiếu là 65. Ngưỡng hỗ trợ của cổ phiếu là 60. Nhà đầu tư có thể mua cổ phiếu tại ngưỡng 62 và chốt lãi tại ngưỡng 70. Cắt lỗ nếu cổ phiếu mất ngưỡng 54.5.



Phân tích kỹ thuật cổ phiếu

NKG – CTCP Thép Nam Kim – Tích cực

NKG là một trong những cổ phiếu midcap đang hồi phục tích cực sau giai đoạn giảm điểm đầu tháng 2 xuống giá 4.5. MACD nằm trên đường tín hiệu, đồng thời EMA12 nằm trên EMA26. Cùng với đó, RSI vận động tăng nhưng chưa tới vùng quá mua, cho thấy tín hiệu tăng trong ngắn hạn. Thanh khoản tăng mạnh, đồng thuận cùng vận động tăng của NKG. Ngưỡng hỗ trợ của cổ phiếu là 7. Ngưỡng kháng cự của cổ phiếu là 8. Nhà đầu tư có thể mua cổ phiếu tại ngưỡng 7.8 và chốt lãi tại ngưỡng 9. Cắt lỗ nếu cổ phiếu mất ngưỡng 6.5



GVR – Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam – Tích lũy

GVR là một trong những cổ phiếu largecap đang trong xu hướng phục hồi tích cực sau giai đoạn giảm điểm từ cuối 2019. GVR đang trong nhịp vận động tích lũy ngắn hạn quanh giá 12. RSI điều chỉnh giảm. Đường MACD nằm trên đường tín hiệu, đồng thời EMA12 nằm trên EMA26. Thanh khoản duy trì tại mức tích cực, cho thấy GVR có thể tiếp tục vận động tích lũy ngắn hạn trước khi tiếp tục vận động tăng. Ngưỡng kháng cự của cổ phiếu là 13. Ngưỡng hỗ trợ của cổ phiếu là 12. Nhà đầu tư có thể mua cổ phiếu tại ngưỡng 12 và chốt lãi tại ngưỡng 14.5. Cắt lỗ nếu cổ phiếu mất ngưỡng 11.



Phụ lục

Diễn biến ngành và các cổ phiếu chủ chốt

Ngày	Chỉ số YTD	12/19 - 24/3/2	Các cổ phiếu chủ chốt	24/3 - 22/5/2020	Các cổ phiếu chủ chốt
Hóa chất	15.2%	-12.5%	AAA -21%, GVR -18%, PHR -2.6%	31.7%	AAA +22%, GVR +44%, DPM +32%
Tài nguyên cơ bản	3.6%	-19.2%	HSG -35%, POM -31%, HPG -17%	28.2%	HSG +101%, POM +15%, HPG +59%
Y tế	-1.0%	-14.0%	DMC -33%, DHG -17%, DVN -11%	15.2%	DMC +8%, DHG +27%, DVN +13%
Công nghệ thông tin	-2.8%	-23.4%	CMG -40%, FPT -24%, SAM +10%	26.8%	CMG +30%, FPT +28%, SAM +2%
Ngân hàng	-5.0%	-25.2%	VCB -36%, TCB -32%, BID -32%	27.1%	VCB +40%, TCB +31%, BID +24%
Xây dựng và VL	-6.2%	-17.6%	HBC -35%, BMP -26%, CII -17%	13.8%	HBC +27%, BMP +46%, CII +5%
Thực phẩm đồ uống	-6.6%	-28.8%	SAB -48%, VNM -26%, MSN -13%	31.2%	SAB +51%, VNM +33%, MSN +26%
DV Tài chính	-10.0%	-24.5%	VCI -46%, HCM -41%, SSI -31%	19.1%	VCI +45%, HCM +47%, SSI +33%
Hàng DV công nghiệp	-12.2%	-29.6%	VEA -36%, GMD -33%, REE -18%	24.6%	VEA +37%, GMD +23%, REE +11%
Tiện ích	-12.4%	-27.6%	GAS -40%, POW -34%, PPC -23%	21.0%	GAS +32%, POW +34%, PPC +21%
Bất động sản	-12.7%	-34.0%	VIC -38%, DXG -35%, VHM -35%	32.4%	VIC +35%, DXG +18%, VHM +38%
Hàng cá nhân và gia dụng	-13.0%	-24.9%	PNJ -40%, MSH -40%, TCM -35%	15.9%	PNJ +26%, MSH +34%, TCM +34%
Truyền thông	-14.8%	-31.2%	VEF -54%, FOC -18%, YEG +21%	23.8%	VEF +46%, FOC +34%, YEG +30%
Dầu khí	-15.1%	-33.6%	PVD -46%, PVS -42%, BSR -33%	27.7%	PVD +31%, PVS +22%, BSR +12%
Ô tô phụ tùng	-16.0%	-30.5%	TCH -44%, HAX -39%, DRC -28%	20.8%	TCH +25%, HAX +33%, DRC +13%
Du lịch và giải trí	-18.3%	-34.7%	MAS -52%, HVN -46%, VJC -34%	25.3%	MAS +47%, HVN +47%, VJC +18%
Bảo hiểm	-20.6%	-40.0%	BVH -50%, BMI -41%, VNR -14%	32.3%	BVH +42%, BMI +43%, VNR +0%
Bán lẻ	-20.7%	-36.9%	MWG -40%, FRT -40%, DGW -24%	25.7%	MWG +24%, FRT +97%, DGW +53%
VN-Index	-11.3%	-31.4%		29.4%	



TRỢ LÝ THÔNG MINH iBROKER

Nhanh chóng, chính xác, chuyên sâu

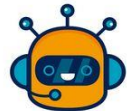
BSC ibroker là dịch vụ 24/7 cung cấp cho khách hàng để hỗ trợ tra cứu thông tin, phân tích dữ liệu thị trường, dữ liệu cổ phiếu và đưa ra các tư vấn khuyến nghị đầu tư. BSC iBroker không thay thế khách hàng trong việc ra quyết định giao dịch; khách hàng nên xem xét BSC iBroker như một nguồn thông tin tham khảo.



Trợ lý phân tích định lượng (kim): gồm các chức năng tư vấn cổ phiếu dựa trên phân tích dữ liệu giá và khối lượng giao dịch, tư vấn tín hiệu mua/bán cổ phiếu trong phiên; tra cứu biến động dòng tiền theo các nhóm ngành thị trường; tra cứu tin tức báo chí,...



Trợ lý phân tích cơ bản (mộc): có chức năng phân tích các chỉ tiêu tài chính cơ bản của từng mã cổ phiếu ở kỳ hiện tại, so sánh với chỉ tiêu tài chính trung bình ngành và trung bình toàn thị trường.



Trợ lý báo cáo phân tích (thủy): Có chức năng tra cứu danh sách và nội dung các báo cáo cập nhật doanh nghiệp, phân tích ngành và doanh nghiệp của các chuyên viên phân tích BSC.

Sử dụng iBroker tại đây
Bản công bố rủi ro

[Link](#)
[Link](#)

Hướng dẫn sử dụng
Video hướng dẫn sử dụng

[Link](#)
[Link](#)

Báo cáo cập nhật trên iBroker trong tuần

Mã gõ báo cáo	Ngày	Nội dung tóm tắt
Express GVR 2020Q2	5/5/2020	Kế hoạch 2020. Doanh thu đạt 24.647 tỷ đồng (+7.76% yoy), LNTT đạt 4.961 tỷ đồng (+6.57%yoy) trong đó Tổng sản lượng khai thác từ 360.000 tấn trở lên, tăng 8,66% so với năm 2019; thu mua 73.000 tấn, sản lượng tiêu thụ kế hoạch 433.000 tấn, tăng 4,79% so với năm 2019. Một số thông tin khác. Theo phê duyệt của tỉnh Đồng Nai, GVR sẽ chuyển nhượng khoảng 1,800 ha trong dự án thu hồi đất, bồi thường hỗ trợ, tái định cư Cảng Hàng không Quốc tế Long Thành trong khoảng trước tháng 10/2020, với giá đền bù 475 triệu đồng/ha (chưa bao gồm cây cao su).
Express SZC 2020Q2	5/5/2020	KQKD quý 1.2020. Doanh thu thuần đạt gần 121 tỷ đồng cao gấp 2,5 lần cùng kỳ đến chủ yếu từ 103 tỷ đồng doanh thu cho thuê khoảng 9ha đất KCN và phí quản lý khoảng và hơn 15 tỷ đồng doanh thu hoạt động khu dịch vụ thể dục thể thao, LNST đạt 53.6 tỷ đồng (gấp 2.89 lần cùng kỳ), lần lượt hoàn thành được 32% kế hoạch doanh thu và 47% kế hoạch LNST, biên LNG ổn định duy trì ở mức 53%.
Express HPG 2020Q2	4/28/2020	Kế hoạch kinh doanh: Tổng doanh thu đạt 6,200 tỷ (-20%yoy), LNST đạt 433 tỷ (-48%yoy). Dự kiến chia cổ tức 2019 bằng cổ phiếu với tỷ lệ 15% vào quý 3. Kết quả Q1/2020: Doanh thu đạt 1,600 tỷ (-14%yoy), lợi nhuận sau thuế đạt 114.6 tỷ (-34.5%yoy). Nguyên nhân đến từ (1) sản lượng vận tải dầu thô và dầu sản phẩm từ Dung Quất và Nghi Sơn giảm do cầu yếu, tồn kho nhiều và (2) giá dầu giảm mạnh => giá cước tàu dầu thô chạy nội địa giảm để hỗ trợ các nhà máy lọc dầu.
Express PVT 2020Q2	4/27/2020	Với giả định (1) giá dầu trung bình năm 2020 ở mức 48.5\$/thùng (-24%yoy – tương đương 50% mức giảm từ trường hợp xấu nhất) và (2) nhà máy lọc dầu Dung Quất và Nghi Sơn hoạt động ở mức công suất 90%, BSC ước tính doanh thu và lợi nhuận sau thuế của PVT lần lượt đạt 6,860 tỷ (-11%yoy) và 632 tỷ (-23%yoy).
Express DGC 2020Q2	21/4/2020	Kế hoạch kinh doanh năm 2020 DGC đặt kế hoạch doanh thu 6,085 tỷ (+19.5% YoY) và lợi nhuận sau thuế 600 tỷ (+4.9% YoY). Kết quả kinh doanh Quý 1 DGC ghi nhận doanh thu và lợi nhuận sau thuế lần lượt là 1,520 tỷ (+30.6% YoY) và 199.5 tỷ (+66.3% YoY). Biên lợi nhuận gộp đạt 20.1%, tăng mạnh từ mức 16.9% cùng kỳ. Công ty cho biết trong quý 1 năm 2020 sản lượng tăng 30.1% (chủ yếu ở sản phẩm phốt pho và phân bón), như vậy, giá bán bình quân tiếp tục đi ngang. Việc biên lợi nhuận gộp tăng mạnh

* Danh mục đáng chú ý trong tuần: Theme_FTSE Việt Nam_4.3%

Danh mục	Hiệu suất danh mục						Độ lệch chuẩn
	Ngày	Tuần	Tháng	Quý	Nửa năm	Năm	
Chủ đề (Click để xem báo cáo)	13/24 danh mục Chủ đề có mức hiệu suất ngày tốt hơn VNINDEX						
FTSE Việt Nam	-0.7%	4.3%	12.7%	27.3%	-9.0%	-9.0%	15.6%
Vật liệu Xây dựng	0.9%	4.2%	9.0%	41.0%	-4.5%	-4.5%	25.4%
Cổ phiếu đầu ngành tài chính	-2.3%	4.2%	15.2%	33.9%	-7.3%	-7.3%	17.9%
Ngân Hàng	-1.2%	4.1%	13.6%	30.7%	-6.0%	-6.0%	25.4%
Tăng trưởng - định giá hấp dẫn	-1.2%	3.6%	13.3%	40.5%	-10.3%	-10.3%	25.4%
MSCI frontier 100 Việt Nam	-1.0%	3.5%	11.6%	28.9%	-9.4%	-9.4%	25.4%
VN FinSelect	-2.5%	3.5%	15.5%	33.0%	-7.0%	-7.0%	25.4%
Hàng tiêu dùng	-1.1%	3.4%	9.8%	46.9%	-5.3%	-5.3%	15.6%
Cổ phiếu cơ sở Chứng quyền	-1.2%	3.4%	10.0%	31.7%	-9.2%	-9.2%	17.9%
Bất động sản Khu công nghiệp	-1.2%	3.1%	-1.1%	-1.1%	-1.1%	-1.1%	22.8%
Stay-at-home	-1.6%	2.8%	5.8%	36.8%	-0.8%	-0.8%	25.4%
Top 10 cổ phiếu VN30	-2.0%	2.4%	11.6%	30.8%	-13.7%	-13.7%	25.4%
Lãi suất giảm	-0.3%	2.3%	8.8%	40.2%	-7.5%	-7.5%	19.2%
Nước & Năng lượng	-0.7%	1.7%	4.7%	27.1%	-9.8%	-9.8%	25.4%
Cổ phiếu hết room ngoại	-2.1%	1.4%	9.9%	33.3%	-11.3%	-11.3%	17.9%
VN Diamond	-2.3%	1.4%	10.9%	34.4%	-11.5%	-11.5%	25.4%
Corona Avengers	-0.7%	1.3%	8.6%	44.9%	-4.6%	-4.6%	15.6%
BĐS & Khu công nghiệp	-1.7%	1.3%	5.9%	23.8%	-14.1%	-14.1%	17.9%
Cổ tức cao - Thanh khoản tốt	-0.4%	0.7%	5.3%	29.4%	0.6%	0.6%	15.6%
Chiến tranh thương mại	0.3%	0.5%	5.8%	38.3%	-12.4%	-12.4%	17.9%
Dầu khí	-1.9%	0.2%	9.1%	39.9%	-24.4%	-24.4%	15.6%
Bảo hiểm & Chứng khoán	-0.4%	0.0%	7.3%	34.2%	-9.0%	-9.0%	22.8%
Xây dựng	-1.1%	-0.2%	7.5%	33.6%	-8.4%	-8.4%	25.4%
Ngành Dược	-0.6%	-0.4%	1.3%	17.1%	-6.3%	-6.3%	25.4%
Mục tiêu	3/9 danh mục Mục tiêu có mức hiệu suất ngày tốt hơn VNINDEX						
M31	-1.1%	4.2%	10.1%	32.0%	-9.9%	-9.9%	20.9%
M22	-0.9%	3.8%	13.0%	36.2%	-4.3%	-4.3%	18.8%
L32	-0.9%	2.8%	11.2%	45.7%	-11.7%	-11.7%	20.9%
S21	-1.2%	2.6%	8.7%	33.5%	-9.6%	-9.6%	19.9%
M12	-1.4%	2.5%	11.6%	29.8%	-7.4%	-7.4%	19.9%
S32	-1.2%	2.0%	10.6%	43.8%	-15.6%	-15.6%	22.2%
S11	-1.2%	1.6%	8.9%	25.6%	-4.0%	-4.0%	18.8%
L22	-1.4%	1.5%	7.8%	37.1%	-10.1%	-10.1%	19.6%
L11	-1.5%	1.2%	7.0%	28.0%	-11.3%	-11.3%	17.3%
Khẩu vị Rủi ro	1/3 danh mục Khẩu vị Rủi ro có mức hiệu suất ngày tốt hơn VNINDEX						
HIGH3	-1.3%	3.2%	7.4%	35.5%	-3.4%	-3.4%	18.9%
LOW1	-1.0%	2.4%	9.6%	25.6%	-7.4%	-7.4%	17.1%
MID1	-1.2%	1.1%	8.3%	35.1%	-2.7%	-2.7%	17.5%
INDEX							
VNINDEX	-1.2%	3.1%	10.9%	28.7%	-11.3%	-11.3%	16.8%
VN30INDEX	-1.5%	3.8%	12.3%	31.5%	-8.6%	-8.6%	17.4%

*Hiệu suất danh mục sử dụng dữ liệu thật theo đúng kỳ tái cân bằng của danh mục.

Tham chiếu chỉ số VNINDEX

Danh mục	Tổng số	Ngày		Tuần		Tháng	
		Thắng	Thua	Thắng	Thua	Thắng	Thua
Chủ đề	24	13	11	9	15	8	16
Mục tiêu	9	3	6	2	7	3	6
Rủi ro	3	1	2	1	2	0	3

*Để xem chi tiết danh mục xin vui lòng đăng nhập vào BSC i-Invest theo đường link:

<https://invest.bsc.com.vn/#/login>

Vũ Quốc Khánh

kanhvhq@bsc.com.vn

Khuyến cáo sử dụng

Bản báo cáo này của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC), chỉ cung cấp những thông tin chung và phân tích về tình hình kinh tế vĩ mô cũng như diễn biến thị trường chứng khoán trong ngày. Báo cáo này không được xây dựng để cung cấp theo yêu cầu của bất kỳ tổ chức hay cá nhân riêng lẻ nào hoặc các quyết định mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng các thông tin, phân tích, bình luận của Bản báo cáo như là nguồn tham khảo trước khi đưa ra những quyết định đầu tư cho riêng mình. Mọi thông tin, nhận định và dự báo và quan điểm trong báo cáo này được dựa trên những nguồn dữ liệu đáng tin cậy. Tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC) không đảm bảo rằng các nguồn thông tin này là hoàn toàn chính xác và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này, cũng như không chịu trách nhiệm về những thiệt hại đối với việc sử dụng toàn bộ hay một phần nội dung của bản báo cáo này. Mọi quan điểm cũng như nhận định được đề cập trong báo cáo này dựa trên sự cân nhắc cẩn trọng, công minh và hợp lý nhất trong hiện tại. Tuy nhiên những quan điểm, nhận định này có thể thay đổi mà không cần báo trước. Bản báo cáo này có bản quyền và là tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC). Mọi hành vi sao chép, sửa đổi, in ấn mà không có sự đồng ý của BSC đều trái luật. Bất kỳ nội dung nào của tài liệu này cũng không được (i) sao chụp hay nhân bản ở bất kỳ hình thức hay phương thức nào hoặc (ii) được cung cấp nếu không được sự chấp thuận của Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV.

BSC Trụ sở chính

Tầng 10 & 11 Tháp BIDV
35 Hàng Vôi, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: +84 4 3935 2722
Fax: +84 4 2220 0669

BSC Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 9 Tòa nhà 146 Nguyễn Công Trứ
Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh
Tel: +84 8 3821 8885
Fax: +84 8 3821 8510

<http://www.bsc.com.vn>

Bloomberg: Bloomberg: RESP BSCV <GO>

